

Đi, cái gì cũng phải có nguyên nhân mới có kết quả, tội đốt vàng mối cũng vậy.



Đến kinh Dịch nhà Nho, chúng ta thấy rằng: tội chôn người chết của người Trung Hoa và đi thăm người chết, mới khi có người chết thì đem chôn, không quan không vấn, đi cũng không khánh phụng mới gì cả. Đến đời vua Hoàng đế (267 tr. TL) cho rằng: con cháu đi với ông bà, cha mẹ trong việc mai táng cũng như thế là thiêu đốt nên phẫn, mới sai ông Xích Xương sáng chế ra quan, quách để chôn cất. Trải qua đời Hoàng đế, đến đời Đường Ngu, tội chôn cất người chết cũng có thế.

Nhà Ngu là nhà H (2205 tr. TL), người Trung Hoa mới bắt đầu dùng đất sét nặn làm mâm bát, dùng tre gỗ làm nhạc khí, như chuông khánh, đàn sáo v.v... để chôn theo người chết. Các đồ vật đó được gọi là minh khí, hoặc gọi là quý khí, tội là người đi với đem chôn theo cho thấy họ người chết dùng âm phủ, là nhạc để với người chết bắt đầu có tội đi. Đã chế ra để dùng cho người chết, tất nhiên phải có kẻ hủu họ người chết, thế là người ta lại chế ra người bù nhìn bằng gỗ đem chôn theo người chết. Đến đời nhà Ân (1765 tr.TL), lại không dùng mâm bát đất và nhạc khí bằng tre gỗ để chôn theo người chết nữa, họ dùng toàn đồ thối chôn theo.

Đến đời nhà Chu (1122 tr.TL), người Trung Hoa đã bắt đầu văn minh hơn; cũng nhiên là nhạc để với người chết cũng được ăn nháp mà tiến bộ, người chết đi với người chết, đã được người sống phân ra giai cấp sang, hèn trong việc thối hiên là nghi chôn cất. Tội vua cho đến các quan lớn khi chết đi, sẽ được dùng cỗ đồ vật đi theo là nhà H, đồ vật thối theo là nhà Ân để chôn theo các vua chúa đã chết; còn tội hủu sĩ phu tội bình dân, khi chết chế được chôn theo đồ chết mới thì đi thôi. Nếu người hèn hạ nào mà dùng là nghi ngang với người sang, tội là khố c phạm tội "tiếm lễ".

Không như người thối, đã man nhối, đồ ác nhối là người ta còn bắt ra nhối "tuấn táng"; nghĩa là khi các vua và các quan lớn chết đi, tội với con đến bộ hạ của các vua, các quan lớn, để yêu quý của người chết khi còn sống, sẽ phải đem chôn sống để làm đồ dùng khi đã chết. Sách T Truyn chép: "Đời vua Văn Công thối sáu, vua Trn M c Công tên là Hi u Nhân chết, ba anh em họ T Xa là Y m T c, Trng Hành và Châm H để u bộ chôn sống theo M c Công. Người

trong n&#223;c t&#223; lòng th&#223;ng ti&#223;c ba anh em h&#223; T&#223; Xa là ng&#223;i hi&#223;n đ&#223;c, m&#223;i làm ra th&#223; Hoàng Di&#223;u đ&#223; t&#223; ý than vãn, m&#223;a mai. Trong th&#223; đ&#223;i ý nói: Ba anh em h&#223; T&#223; xa đ&#223;u là nh&#223;ng ng&#223;i hi&#223;n đ&#223;c g&#223;p trăm nghìn ng&#223;i khác, tr&#223;i đ&#223;t &#223;i! Sao n&#223; đem chôn s&#223;ng đ&#223; đi theo ng&#223;i đã t&#223;n s&#223; là M&#223;c Công. N&#223;u ba trăm ng&#223;i nh&#223; chúng tôi này đ&#223;c ch&#223;t theo M&#223;c Công đ&#223; th&#223; m&#223;nh cho ba ng&#223;i hi&#223;n đ&#223;c &#223;y, chúng tôi r&#223;t vui lòng mà ch&#223;t thay".

V&#223; sau ng&#223;i ta cũng bi&#223;t đem ng&#223;i s&#223;ng chôn theo v&#223;i ng&#223;i ch&#223;t là vô nhân đ&#223;o, m&#223;i ch&#223; ra ng&#223;i c&#223; Sô Linh, sau vì ng&#223;i c&#223; không đ&#223;c m&#223; thu&#223;t, ng&#223;i ta l&#223;i dùng đ&#223; g&#223; "M&#223;c ng&#223;u" nh&#223; tr&#223;c. Sách Trang T&#223; chép: "Vua M&#223;c v&#223;ng nhà Chu (1001 tr. TL) có ng&#223;i tên là Y&#223;n S&#223; ch&#223; ra ng&#223;i c&#223; đ&#223; chôn theo ng&#223;i ch&#223;t. Đ&#223;c Kh&#223;ng T&#223; đ&#223;c đ&#223;n chuy&#223;n này li&#223;n than r&#223;ng: K&#223; nào sinh ra t&#223;c chôn ng&#223;i g&#223; theo v&#223;i ng&#223;i ch&#223;t là b&#223;t nhân. Th&#223;y M&#223;nh T&#223; cũng đau bu&#223;n v&#223;i t&#223;c hình nhân th&#223; m&#223;nh mà nguy&#223;n m&#223;t câu r&#223;ng: K&#223; nào dùng ng&#223;i bù nhìn là tuy&#223;t t&#223;".Đ&#223;n th&#223;i nhà Hán, gi&#223;i trí th&#223;c Nho h&#223;c c&#223;m đ&#223;ng v&#223;i l&#223;i tuy&#223;t t&#223; th&#223;ng thi&#223;t c&#223;a ngài Kh&#223;ng, M&#223;nh trong t&#223;c l&#223;i dùng ng&#223;i s&#223;ng chôn theo v&#223;i ng&#223;i ch&#223;t, m&#223;i b&#223; t&#223;c l&#223;i "tu&#223;n táng", không dùng ng&#223;i s&#223;ng chôn theo v&#223;i ng&#223;i ch&#223;t n&#223;a, nh&#223;ng l&#223;i làm ra nhà m&#223; đ&#223; cho v&#223;, con, tôi, t&#223; ng&#223;i đã ch&#223;t ra đ&#223; &#223;p m&#223;. Còn các th&#223;c đ&#223; ăn m&#223;c... c&#223;a ng&#223;i ch&#223;t kia, khi còn s&#223;ng dùng nh&#223;ng th&#223;gì, khi ch&#223;t cũng đem chôn theo h&#223;t. Ngôi nhà m&#223; kia mu&#223;n cho thêm oai v&#223;, ng&#223;i ta l&#223;i đ&#223;c ph&#223;ng đá, voi, ng&#223;a đá đ&#223; bài trí chung quang ph&#223;n m&#223;.

T&#223; đ&#223;i Hán Hoa đ&#223;n năm Nguyên H&#223;ng nguyên niên (105), ông Thái Lĩnh b&#223;t đ&#223;u l&#223;y c&#223; cây dó và v&#223;i rách, l&#223;i rách đem ch&#223; ra gi&#223;y. Đã có gi&#223;y, ông V&#223;ng D&#223; li&#223;n ch&#223; ra vàng b&#223;c, qu&#223;n áo v.v... đ&#223;u b&#223;ng đ&#223; gi&#223;y đ&#223; cúng r&#223;i đ&#223;t đi đ&#223; thay th&#223; cho vàng b&#223;c và đ&#223; dùng th&#223;t trong khi tang ma, t&#223; l&#223;. Sách Thông Giám c&#223;ng ng&#223; m&#223;c chép: "V&#223;i vua Huy&#223;n Tôn mê thu&#223;t qu&#223; th&#223;n m&#223;i dùng ông V&#223;ng D&#223; làm quan Thái th&#223;ng bác s&#223; đ&#223; coi vi&#223;c ch&#223; vàng mã dùng trong khi nhà vua có t&#223; l&#223;. Chúng ta có th&#223; li&#223;t V&#223;ng D&#223; vào hàng th&#223;y t&#223; ngh&#223; vàng mã đ&#223;c".

Trong Ph&#223;t giáo, đ&#223;c Ph&#223;t Thích Ca không h&#223; d&#223;y đ&#223;t vàng mã đ&#223; cúng gia tiên. Th&#223; thì t&#223;i sao ngày r&#223;m tháng B&#223;y là ngày l&#223; tr&#223;ng th&#223; c&#223;a Ph&#223;t giáo, mà m&#223;t s&#223; tín đ&#223; nhà Ph&#223;t đ&#223;t r&#223;t nhi&#223;u vàng mã đ&#223; kính bi&#223;u gia tiên?

Nguyên nhân đ&#223;t vàng mã vào ngày r&#223;m tháng B&#223;y là th&#223; này: Vào th&#223;i vua Đ&#223;t Tôn nhà Đ&#223;ng (762) bên Trung Hoa, nh&#223;m lúc Ph&#223;t giáo c&#223;c th&#223;nh, m&#223;t v&#223; s&#223; tên là Đ&#223;o T&#223;ng mu&#223;n cho dân chúng theo Ph&#223;t giáo, bèn l&#223;i d&#223;ng t&#223;c đ&#223;t vàng mã c&#223;a ng&#223;i dân, vào tàu v&#223;i nhà vua r&#223;ng: r&#223;m tháng B&#223;y là ngày c&#223;a Diêm V&#223;ng &#223; âm ph&#223; xét t&#223;i phúc thăng tr&#223;m, nhà vua nên thông s&#223;c cho thiên h&#223;, trong vi&#223;c l&#223; cúng gia tiên vào ngày r&#223;m tháng b&#223;y nên đ&#223;t nhi&#223;u vàng mã đ&#223; cúng bi&#223;u các vong nhân dùng.

Vua Đ t Tôn đ ng mu n đ c lòng dân nên r t h p ý v i l i tâu c a Đ o Tăng, li n h chi u cho thiên h . Th là nhân dân Trung Hoa l i đ c đ p thi nhau đ t vàng mã vào ngày r m tháng B y đ kính bi u gia tiên. Nh ng ch ng bao lâu l i b gi i Tăng sĩ Ph t giáo công kích bài tr , vì cho r ng vi c đ t vàng mã vào ngày l tr ng c a Ph t giáo đã làm cho cái l ngày 15/7 không còn có chính nghĩa n a. Ph n l n dân chúng Trung Hoa h i đó đã t nh ng , cùng nhau b t c đ t vàng mã, làm cho các nhà chuyên sinh s ng v ngh ngh p vàng mã g n nh b th t nghi p, nh t là ng i V ng Luân, dòng dõi c a V ng Dũ, đã b a đ t ch ra đ vàng mã.

Th t nghi p, V ng Luân m i bàn cùng v i các b n đ ng nghi p âm m u ph c h ng l i ngh nghi p hàng mã. M t ng i gi cách m m y hôm, r i tin ch t đ c loan ra, còn cái xác gi ch t kia l p t c đ c khâm li m vào quan tài, đã có l h ng và s n sàng th c ăn, n c u ng. Đ ng khi xóm làng đ n thăm vi ng đông đúc, V ng Luân v i gia nhân và h hàng c a ông, đem c hàng ngàn th đ mã trong đó có c hình nhân th m nh ra cúng ng i ch t. H bày đàn cúng các quan thiên ph , đ a ph và nhân ph . "Chà! Chà! Phép qu th n m u nhi m quá nh ! Thiêng liêng quá nh !" - khi m i ng i đ ng suýt xoa kh n kh a, b ng trăm nghìn m t nh m t, trông th y hai năm rõ m i, c quan tài rung đ ng lên.

B y gi , V ng Luân đã đ ng s n bên quan tài. Chàng gi cách ch t kia cũng lò dò ng i đ y, gi v lù dù, trông tr c, trông sau, m i b c t quan tài ra, v i m t đi u b nh ng i ch t đi s ng l i, r i thu t l i chuy n v i công chúng r ng: "Các th n thánh trong tam, t ph v a nh n đ c hình nhân th m nh cho tôi, v i ti n b c và đ mã, nên m i tha cho ba h n b y v ía c a tôi đ c ph c sinh v nhân th ". Công chúng lúc đó ai cũng t ng th t, cho r ng hình nhân có th th m nh đ c và thành th n trong tam, t ph cùng ăn l đ mã, tăng phúc, gi m t i và cho tăng thêm tu i th . T đ y các ngh hàng mã l i đ c ph c h ng m t cách nhanh chóng vì không nh ng linh h n các gia tiên dùng vàng mã, mà đ n c thiên, đ a, qu , th n trong tam, t ph cũng tiêu dùng đ , thì nhiên là vàng mã ph i đ t hàng. Chuy n này còn chép rõ ràng í sách Tr c Ngôn C nh Giáo.

Nh th , chúng ta nên th ng th ng nhìn nh n r ng: "B a đ t ra t c mê tín, đ đoan, làm hình nhân th m ng vào l tam, t ph đ đ u đ c mê tín đ n ngày nay là b t đ u t ng i V ng Luân. Ng i Trung Hoa đã b cái b mê tín vàng mã do V ng Luân đ u đ c đ n nay đã đ c 1847 năm (1052-1952). Dân t c Vi t Nam chúng ta mê tín cũng ch ng kém th , nh ng vì tr c đây, chúng ta b h đô h h n 1.000 năm. Phong t c c a ng i h nh th nào, ng i mình cũng đ p theo đúng khuôn kh nh v y, b t lu n hay, đ , ph i, trái, tà, chính. Đó là do cái tính c u th , ph h a c a ng i mình.

N u chúng ta đã th a nh n tinh th n c a dân t c Vi t Nam đ u nh Ph t giáo và Nho giáo đào

t o nên, v y thì xin h i gi i trí th c Vi t Nam: hi n t i có ai tìm th y Ph t giáo và Nho giáo d y v thuy t đ t vàng mũ kinh sách nào? N u không tìm th y t c đ t vàng mũ do Ph t giáo hay Nho giáo truy n d y, m t l n tôi xin thi t tha yêu c u ng i Vi t Nam ta b t c vàng mũ đi, và khuyên m i ng i cùng b t c y. Chúng ta cùng nhau tri t đ bài tr mê tín đ t vàng mũ, quy t nhiên gi a dân t c Vi t Nam này đ dành cho chúng ta viên thành m t công nghi p ki n qu c v y.